

Quyết định số: 04/2022/HS-GĐT
Ngày 15 tháng 02 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường**.

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông **Đặng Kim Nhân** và ông **Nguyễn Cường**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đinh Phước Hòa** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đoàn Minh Lộc** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 2 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 10/4/1981; địa chỉ cư trú: Xóm 5, xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1941; vợ là Ngô Thị L1, sinh 1983 và có 2 con (lớn 13 tuổi, nhỏ 9 tuổi); tiền án tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2021 đến ngày 06/02/2021, được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng đầu tháng 01/2021, Trần Văn T, Võ Văn S, Võ Văn N, Phạm Ngọc Th, Hồ Xuân Th1 và Nguyễn Văn Th2 (đều trú tại tỉnh Nghệ An) đang lao động tại Viên Chăn, Lào có nhu cầu về Việt Nam nhưng không muốn cách ly theo quy định của Nhà nước.

Ngày 04/01/2021, Trần Văn T liên hệ và đặt vấn đề với Nguyễn Văn D để đưa 06 người nhập cảnh về Việt Nam, hai bên thống nhất giá 6.000.000 đồng/người và hẹn gặp ở Sê Pôn, Lào. Trước đó, D đã từng gặp Hồ Văn R để hỏi về việc đưa người nhập cảnh trái phép về Việt Nam thì được R đồng ý, nên D gọi điện thoại cho R hẹn 18 giờ ngày 05/01/2021 đưa 06 người nhập cảnh trái phép từ bờ sông Sê Pôn, Lào về Việt Nam với giá 400.000 kíp Lào/người.

Sáng ngày 05/01/2021, T, S, N Th, Th1 và Th2 đến huyện Sê Pôn, Lào để gặp Nguyễn Văn D. Khoảng 16 giờ cùng ngày, D thuê 02 người Lào chở 06 người trên 02 xe bán tải về khu vực biên giới thuộc bản Đenvilay, Lào rồi đi bộ xuống sông Sê Pôn. Trên đường đi, T đưa 14.300.000 Kíp Lào cho D. Khoảng 18 giờ cùng ngày, D gọi điện cho Hồ Văn R chèo đò từ bờ sông Việt Nam sang bờ sông phía bên Lào để đón người, D đưa cho R 2.550.000 Kíp Lào rồi quay về. Sau đó, R chèo đò chở 06 người qua sông rồi dẫn lên đường nhựa đứng chờ R đi lấy xe mô tô. Lúc này, Hồ Ái T1 gọi điện thoại rủ R đi ăn, thì R nhờ T1 chở 3 người ra ngã ba Tân Long, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, T1 đồng ý và yêu cầu R1 đưa 200.000 đồng. Sau đó, R1 dùng xe mô tô, biển kiểm soát 43D1-227.84 chở N, T1, Th1 đi trước, còn T1 điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 75U1-8429 chở Th1, S, Th2 đi sau. Khi đến Km 0+450 đường 586 thuộc địa phận thôn Long Hợp, xã Tân Long, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng Biên phòng phát hiện, bắt giữ.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS-P1 ngày 16/6/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố Nguyễn Văn D và Hồ Văn R về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” theo điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 20/7/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Hồ Văn R (tên gọi khác: Pả Hiên) phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 348; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Văn D 30 (ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với Hồ Văn Rong, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/QĐ-VC2 ngày 23/12/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị để xét xử sơ thẩm lại, theo hướng không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn D và không cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tội danh:

Khoảng 18 giờ ngày 05/01/2021, Nguyễn Văn D, Hồ Văn R có hành vi đưa trái phép Trần Văn T, Võ Văn S, Võ Văn N, Phạm Ngọc T, Hồ Xuân Th1, Nguyễn Văn Th2 từ Lào về Việt Nam. Khi đến Km 0+450 đường 586 thuộc địa phận thôn Long

Hợp, xã Tân Long, huyện Hương Hóa, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng Biên phòng phát hiện, bắt giữ.

Với hành vi phạm tội như nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm kết án Nguyễn Văn D và Hồ Văn R về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Về áp dụng pháp luật:

Sau khi phạm tội, Nguyễn Văn D đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 13.819.500 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả) cho bị cáo là không chính xác, bởi lẽ: Theo án lệ số 48/2021/AL ngày 25/11/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì việc nộp số tiền thu lợi bất chính chỉ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về áp dụng pháp luật đối với bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về hình phạt:

Trong vụ án này, Nguyễn Văn D là người bàn bạc với Trần Văn T và thỏa thuận chi phí để đưa T, Võ Văn S, Võ Văn N, Phạm Ngọc Th, Hồ Xuân Th1 và Nguyễn Văn Th2 nhập cảnh trái phép vào Việt Nam với số tiền là 14.300.000 Kíp Lào rồi điện thoại thống nhất với Hồ Văn R. Sau đó, D trực tiếp đón 06 đối tượng nêu trên từ huyện Sê Pôn, Lào và đưa đến bờ sông Sê Pôn, còn R dùng thuyền để chở những người nhập cảnh trái phép qua sông để đưa ra quốc lộ số 9 và được D đưa 2.550.000 Kíp Lào. Như vậy, khi thực hiện hành vi phạm tội, giữa bị cáo D và bị cáo Rong không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ, phân công vai trò cụ thể, mà chỉ là sự thỏa thuận phân chia công việc đảm nhiệm (D đưa người đến bờ sông Sê Pôn, còn R dùng thuyền chở người vượt sông rồi đưa ra quốc lộ) nên đây chỉ là đồng phạm giản đơn.

Nguyễn Văn D có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm về ma túy (xác nhận thành tích trong đấu tranh phòng chống tội phạm của Đoàn Biên phòng Nậm Càn); bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi 02 con nhỏ (lớn 14 tuổi, nhỏ 10 tuổi); có thành tích trong việc cứu người bị lũ cuốn trôi (xác nhận của UBND xã Diễn Liên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An); bị cáo có bố, mẹ là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Như vậy, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã được Hội đồng giám đốc thẩm xem xét và có cơ sở để chấp nhận về phần áp dụng pháp luật đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 382; khoản 5 Điều 388 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/QĐ-VC2 ngày 23/12/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị về phần áp dụng pháp luật đối với Nguyễn Văn D.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Văn D 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã DL, huyện DC, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Các quyết định khác được thực hiện theo Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

4. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo Nguyễn Văn Dũng(theo địa chỉ);
- Lưu các Phòng: GĐKT I; HCTP; VTLT.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Việt Cường